TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PẮC** **TỈNH ĐĂK LĂK** Bản án số: 61/2022/HNGĐ – ST Ngày 23/9/2022. V/v: Xin ly hôn và nuôi con chung	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ toạ phiên toà: Bà H'Năm Bkrông.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Phạm Xuân Mỹ.

2.Bà Trịnh Thị Oanh.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đăk Lăk.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa –Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Toà án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 307/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2022/QĐXX – HNGĐ ngày 09/9/2022, quyết định hoãn phiên tòa số 42/2022/QĐST-DS ngày 23/9/2022 giữa các đương sự :

1.Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

2.Bị đơn: Anh Hồ Văn S, sinh năm 1998 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P 2, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1.Trong bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Trúc L trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Tôi quen biết, tìm hiểu và quyết định xây dựng gia đình với anh Hồ Văn S, chúng tôi có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại UBND E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 17/6/2020 trên cơ sở

tự nguyện. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh S không có trách nhiệm với gia đình, nghiện game, bi da, không lo làm ăn phát triển kinh tế gia đình, còn nợ nần rất nhiều, anh S không nghĩ đến tình cảm gia đình mà còn thường xuyên xúc phạm vợ con nghiêm trọng, đánh đập tôi trước sự chứng kiến của con. Do bị anh S đánh đập dẫn đến tôi phải nhập viện điều trị từ ngày 09/6 đến ngày 11/6/2022, anh S không đến thăm nom và cũng không chăm sóc con. Hiện nay vẫn rất nhiều lần đe doa đánh đập và giết tôi. Mặc dù tôi đã rất cố gắng để hòa giải nhưng anh S vẫn chứng nào tật nấy. Nay xét thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể duy trì nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Hồ Văn S.

-Về con chung: Quá trình chung sống chúng tôi có 01 con chung là cháu Hồ Nguyễn Bảo H, sinh ngày 04/01/2021, tôi có nguyện vọng được nuôi dưỡng con cho đến khi cháu trưởng thành.

-Về cấp dưỡng nuôi con: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.Trong bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hồ Văn S trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Tôi và chị Nguyễn Thị Trúc L có tìm hiểu, yêu thương nhau và đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày ngày 17/6/2020 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và sinh một con chung. Trong quá trình chung sống không tránh khỏi những lúc xích mích do cả 2 vợ chồng con trẻ, không tránh khỏi những lúc bất đồng quan điểm dẫn đến cãi vã nhau, cụ thể là vào tháng 6 năm 2022 vợ chồng xảy ra xích mích, do nóng nảy nên tôi đã đẩy vợ tôi ngã làm chấn thương vùng đầu phải đi điều trị ở bệnh viện, do vợ tôi giận tôi về chuyện này nên đã đưa con về nhà bố mẹ ruột sống. Vì thấy hành động của mình là sai trái nên tôi đã cùng bố mẹ ruột đến nhà bố mẹ vợ xin lỗi mong muốn cho vợ con quay về nhưng vợ tôi không chấp nhận. Do tôi muốn chăm lo cho gia đình nên vào tháng 7 tôi có xuống thành phố Hồ Chí Minh làm việc cho đến nay. Nay vợ tôi làm đơn xin ly hôn thì tôi không đồng ý, tôi vẫn còn yêu thương vợ con và mong muốn được đoàn tụ gia đình.

-Về con chung: Quá trình chung sống chúng tôi có 01 con chung là cháu Hồ Nguyễn Bảo H, sinh ngày 04/01/2021, tôi không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu giải quyết.

-Về cấp dưỡng nuôi con: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về tài sản chung và nợ chung**:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án:

-Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử thẩm phán chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về nội dung vụ án:

Đối với quan hệ hôn nhân: Căn cứ và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay có thể xác định tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Hồ Văn S mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Hồ Văn S đã sống ly thân từ tháng 6/2022 đến nay. Do đó có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Trúc L.

Đối với con chung: Vợ chồng chị L, anh S có 01 con chung là cháu Hồ Nguyễn Bảo H, sinh ngày 04/01/2021, quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Trúc L có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung do hiện nay cháu đang cùng sống với mẹ và đang được chị L trực tiếp chăm sóc. Xét thấy nguyện vọng của chị L là chính đáng, đảm bảo cho sự phát triển của con, phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao con chung cho chị Nguyễn Thị Trúc L nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành.

Từ những nhận định nêu trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Trúc L được ly hôn với anh Hồ Văn S.

Về con chung: Giao cháu Hồ Nguyễn Bảo H, sinh ngày 04/01/2021 cho chị Nguyễn Thị Trúc L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Trúc L không yêu cầu anh Hồ Văn S cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra để giải quyết.

Đối với tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Trúc L không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, xem xét ý kiến của nguyên đơn, bị đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1].Về quan hệ pháp luật: Quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự và loại tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2].Về trình tự thủ tục tố tụng: Xét thấy bị đơn anh Hồ Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3].Về nội dung:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Hồ Văn S có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 17/6/2020, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung là cháu Hồ Nguyễn Bảo H, sinh ngày 04/01/2021. Sau một thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống bất đồng nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 6/2022 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn; Bị đơn anh Hồ Văn S xác định vẫn còn tình cảm với vợ, muốn được đoàn tụ để cùng chăm sóc nuôi dạy con nên không đồng ý ly hôn, không yêu cầu giải quyết về con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Hồ Văn S đã đến mức trầm trọng, trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát dẫn đến việc chị L phải đi điều trị tại bệnh viện, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2022 đến nay và không có biện pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình, chị L xác định tình cảm không còn và kiên quyết xin ly hôn. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Hồ Văn S không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Trúc L, cho chị Nguyễn Thị Trúc L được ly hôn với anh Hồ Văn S.

-Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị L và anh S có 01 con chung là cháu Hồ Nguyễn Bảo H, sinh ngày 04/01/2021. Hiện nay cháu Hân đang sống cùng mẹ, chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Hồ Văn S cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy nguyện vọng của chị L là chính đáng, để đảm bảo quyền lợi cho con cần chấp nhận nguyện vọng của chị L, giao con chung là Hồ Nguyễn Bảo H, sinh ngày 04/01/2021 cho chị L nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Anh Hồ Văn S được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên anh S không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

-Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Trúc L không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

-Về yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Trúc L không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trúc L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Xét thấy ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 220, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, 82 , 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014.

Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Tuyên xử:

1.Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Trúc L.

-Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Trúc L được ly hôn với anh Hồ Văn S.

-Về con chung: Giao cháu Hồ Nguyễn Bảo H, sinh ngày 04/01/2021 cho chị Nguyễn Thị Trúc L nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Hồ Văn S được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên anh S không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

-Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Trúc Lkhông yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

-Về yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Trúc L không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

2.Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Trúc L phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm chị L đã nộp theo biên lai số 60AA/2021/0016217 ngày 20/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đăk Lăk.

3.Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận dược bản án hoặc bản án đương niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:**
-TAND tỉnh Đắk Lắk;
-VKSND huyện K;
-Chi cục THADS huyện K;
-UBND xã E, huyện K;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

H’ Năm Bkrông

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Xuân Vinh **Trịnh Thị Oanh** **H'Năm Bkrông**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

H'Năm Bkrông

***Nơi nhận:**
-TAND tỉnh Đắk Lắk;
-VKSND Tp. BMT;
-Chi cục THADS Tp.BMT;
-UBND xã Long Thạnh H.Giồng Riềng, Kiên Giang;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H’ Năm Bkrông